

Giải toán lớp 6 tập 1 - bài 110 trang 42 sách giáo khoa

Đề bài:

Trong phép nhân $a.b = c$ gọi:

m là số dư của a khi chia cho 9, n là số dư của b khi chia cho 9,

r là số dư của tích $m.n$ khi chia cho 9, d là số dư của c khi chia cho 9.

Điền vào ô trống rồi so sánh r và d trong mỗi trường hợp sau:

a	78	64	72
b	47	59	21
c	3666	3776	1512
m	6		
n	2		
r	3		
d	3		

Đáp án:

a	78	64	72
b	47	59	21
c	3666	3776	1512
m	6	1	0
n	2	5	3
r	3	5	0
d	3	5	0

So sánh: Ta thấy trong cả 3 trường hợp (ở cả 3 cột dọc: cột thứ 2, 3, 4 từ trái sang) thì $r = d$.

- Cột dọc thứ 3 từ trái sang:

64 chia cho 9 dư 1 nên $m = 1$

59 chia cho 9 dư 5 nên $n = 5$

$m.n = 1.5 = 5$ chia cho 9 dư 5 nên $r = 5$

3776 có tổng $3 + 7 + 7 + 6 = 23$ chia cho 9 dư 5 nên $d = 5$

- Cột dọc thứ 4 từ trái sang:

72 chia hết cho 9 (dư 0) nên $m = 0$

21 chia cho 9 dư 3 nên $n = 3$

$m.n = 0.3 = 0$ chia hết cho 9 (dư 0) nên $r = 0$

1512 có tổng $1 + 5 + 1 + 2 = 9$ chia hết cho 9 (dư 0) nên $d = 0$